

PHÒNG GD & ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG MN TRÀNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Số: 139/TB-MNTrA

Đông Triều, ngày 08 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý I năm 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-PGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều “về việc phê duyệt dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024”;

Căn cứ tình hình thực hiện thu – chi nguồn ngân sách quý I năm 2024 của trường Mầm non Tràng An;

Nhà trường Thông báo công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách nước quý I năm 2024 (theo biểu mẫu số 03 ngày 08/04/2024 đính kèm).

Hình thức công khai:

Niêm yết tại trụ sở cơ quan và đưa lên trang thông tin của nhà trường.

Địa điểm niêm yết:

Bảng tin trường mầm non Tràng An

Địa chỉ trang điện tử: mntrangan@dongtrieu.edu.vn

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đoàn Thị Thùy Dương

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON TRÀNG AN
Chương: 622 Loại 070 Khoản 071

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 08 tháng 04 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số: 139/TB- MNTrA ngày 08/04/2024 của trường Mầm non Tràng An)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-PGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều “về việc phê duyệt dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024”;

Trường Mầm non Tràng An công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2024 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2023	Thực hiện quý I năm 2024	Thực hiện quý I/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý I nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	648.000.000	-	-	-
I	Số dư đầu năm 2024	-	-	#DIV/0!	
II	Số thu phí, lệ phí	-	-	#DIV/0!	
1	Học phí	648.000.000	0	-	
III	Chi từ nguồn thu phí được để lại	648.000.000	0	-	
1	Học phí	648.000.000	0	-	
1,1	Chi thanh toán cá nhân	544.320.000	0	-	
	Mục 6000: Tiền lương	332.320.000	0	-	
	Mục 6100: Phụ cấp lương	132.000.000	0	-	
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	80.000.000	0	-	
1,2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	85.680.000	0	-	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	50.680.000	0	-	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	-	-	#DIV/0!	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	-	-	#DIV/0!	
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	-	-	#DIV/0!	
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	-	-	#DIV/0!	
	Mục 7000: Chí phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	35.000.000	-	-	
1,3	Chi khác	18.000.000	0	-	
	Mục 7750: Chi khác	18.000.000		-	

IV	Chi từ nguồn thu sự nghiệp, thu khác	-	0	#DIV/0!	0
V	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0	#DIV/0!	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước			#DIV/0!	
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.679.545.000	907.995.592	25	
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.552.537.000	858.075.592	24	
1.1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>2.902.972.000</u>	<u>799.974.539</u>	28	
	Mục 6000: Tiền lương	1.510.654.000	447.095.250	30	
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	-	-	#DIV/0!	
	Mục 6100: Phụ cấp lương	889.318.000	231.241.748	26	
	Mục 6200: Tiền thưởng	15.000.000	-	0	
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	8.000.000	-	0	
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	480.000.000	121.637.541	25	
1.2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>609.565.000</u>	<u>36.368.303</u>	6	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	35.000.000	9.516.303	27	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	37.000.000	3.720.000	10	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	16.565.000	572.000	3	
	Mục 6650: Hội nghị	8.000.000	-	0	
	Mục 6700: Công tác phí	20.000.000	9.340.000	47	
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	80.000.000	-	0	
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	140.000.000	-	0	
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	80.000.000	-	0	
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	168.000.000	13.220.000	8	
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	25.000.000		0	
1.3	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>40.000.000</u>	<u>21.732.750</u>	54	
	Mục 7750: Chi khác	40.000.000	21.732.750	54	
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	127.008.000	49.920.000	39	
	Tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu học sinh mầm non	7.200.000	0	0	
	Mục 6757: Tiền hỗ trợ chi bảo vệ, nhân viên phục vụ	119.808.000	49.920.000	42	

Người lập



Bùi Thị Nhung

HIỆU TRƯỞNG



Đoàn Thị Thủy Dương